

## **Giấy, cactông và bột giấy – Phân tích thành phần xơ sợi**

### **Phần 2 : Hướng dẫn chọn phương pháp nhuộm mẫu xơ sợi**

*Paper, board and pulp – Fibre furnish analysis*

*Part 2 : Staining guide*

#### **1 Phạm vi áp dụng**

Tiêu chuẩn này hướng dẫn cách chọn phương pháp nhuộm mẫu thích hợp để tiến hành phân tích thành phần xơ sợi của bột giấy, giấy và cactông.

#### **2 Tiêu chuẩn viện dẫn**

TCVN 3980 – 1 : 2001 (ISO 9184-1 :1990) Giấy, cactông và bột giấy – Phân tích thành phần xơ sợi.

Phần 1: Phương pháp chung

TCVN 3980 – 3 : 2001 (ISO 9184-3 :1990) Giấy, cactông và bột giấy – Phân tích thành phần xơ sợi.

Phần 3: Phương pháp nhuộm mẫu Herzberg

TCVN 3980 – 4 : 2001 (ISO 9184-4 :1990) Giấy, cactông và bột giấy – Phân tích thành phần xơ sợi.

Phần 4: Phương pháp nhuộm mẫu Graff "C"

TCVN 3980 – 5 : 2001 (ISO 9184-5 :1990) Giấy, cactông và bột giấy – Phân tích thành phần xơ sợi.

Phần 5: Phương pháp nhuộm mẫu Lofton – Merritt

#### **3 Hướng dẫn chọn phương pháp nhuộm mẫu**

Hướng dẫn chọn phương pháp nhuộm mẫu thích hợp để tiến hành phân tích thành phần xơ sợi của mẫu thử được trình bày trong bảng 1.

Bảng 1

| Phân biệt các loại bột giấy                 | Phương pháp nhuộm mẫu | Phần tương ứng trong tiêu chuẩn TCVN 3980 : 2001 |
|---|-----------------------|--|
| Bột giấy hoá học                            | Herzberg              | 3  |
| Bột giấy cơ học                             |                       |  |
| Bột giấy từ vải                             |                       |  |
| Bột giấy hoá học                            | Herzberg              | 3  |
| Bột giấy cơ học                             | Graff "C"             | 4  |
| Bột giấy bán hoá học                        | Loffton-Merritt       | 5  |
| Bột giấy hoá học gỗ mềm chưa tẩy trắng      | Lofton-Merritt        | 5  |
| Bột giấy hoá học gỗ mềm tẩy trắng           |                       |  |
| Bột giấy sunphát gỗ mềm chưa tẩy trắng      | Lofton-Merritt        | 5  |
| Bột giấy sunphit gỗ mềm chưa tẩy trắng      |                       |  |
| Bột giấy sunphát gỗ cứng chưa tẩy trắng     | Graff "C"             | 4  |
| Bột giấy sunphit gỗ cứng chưa tẩy trắng     |                       |  |
| Bột giấy sunphát tẩy trắng                  | Graff "C"             | 4  |
| Bột giấy sunphit tẩy trắng                  |                       |  |
| Bột giấy hoá học gỗ mềm                     | Graff "C"             | 4  |
| Bột giấy hoá học gỗ cứng                    |                       |  |
| Bột giấy sunphát bán hoá học chưa tẩy trắng | Lofton-Merritt        | 5  |
| Bột giấy sunphit bán hoá học chưa tẩy trắng |                       |  |
| Bột giấy cơ học gỗ mềm                      | Graff "C"             | 4  |
| Bột giấy cơ học gỗ cứng                     |                       |  |

Chú thích - Toàn bộ các dung dịch nhuộm mẫu xơ sợi giới thiệu trong TCVN 3980 – 2 : 2001 đã được chứng minh là có hiệu quả trong việc phân biệt các loại xơ sợi, các dung dịch nhuộm mẫu đó đủ để sử dụng trong các trường hợp. Các dung dịch nhuộm mẫu đó sẽ được trình bày trong các tiêu chuẩn liên quan và một số được viết trong phụ lục B của TCVN 3980 – 1 : 2001. Cách nhuộm mẫu sử dụng phải được ghi trong báo cáo thử nghiệm.